

Bản án số: **117/2020/HS-PT**

Ngày: 25 - 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tuấn**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Tồn**

Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2020/TLPT-HS ngày 15/01/2020 đối với bị cáo **Đặng Văn T** về tội “Giết người” và “Hủy hoại tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 76/2019/HSST ngày 28 - 11 - 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐẶNG VĂN T - Sinh năm 1979, tại tỉnh Hà Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Hà Nam; Chỗ ở trước khi phạm tội (thuê trọ): Số nhà 383/7 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009. Hiện cha mẹ và vợ con của bị cáo cùng đang sinh sống tại tỉnh Hà Nam.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày từ 01-11-2018; tạm giam từ ngày 10 tháng 11 năm 2018, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

- Luật sư Phan Mạnh C thuộc Công ty luật TNHH H và Cộng sự, Đoàn luật sư TP. Hồ Chí Minh bào chữa theo yêu cầu của bị cáo.

Địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Luật sư Nguyễn Văn L thuộc văn phòng luật sư Đ - Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk bào chữa theo chỉ định của Tòa án

Địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Bà Đinh Thị Hồng Yến N; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Đinh Hồng N, Có mặt. Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Cháu Nguyễn Phương U, sinh năm 2003 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của cháu U là bà N (mẹ cháu U); Vắng mặt.

3. Cháu Nguyễn Thị V, sinh năm 2000 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của cháu V: Bà Phạm Thị H.

Địa chỉ: tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Văn P; Vắng mặt.

Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21 tháng 10 năm 2018, Đặng Văn T (sinh năm 1979, tạm trú tại số nhà 383/7 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) mang theo 02 (hai) lít xăng mà T đã mua trước đó khoảng mười ngày, đựng trong một can nhựa loại hai lít, đi từ phòng trọ của mình đến cửa hàng bánh kem và hoa tươi H, tại số nhà 80 đường B, thuộc địa phận thôn 03, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do chị Đinh Thị Hồng Yến N (sinh năm 1982, trú tại tỉnh Đắk Lắk) làm chủ, nhằm mục đích giải quyết mâu thuẫn trong chuyện tình cảm giữa T và chị N. Khi T đến cửa hàng bánh kem và hoa tươi H do lúc này chị N đã đóng cửa đi ngủ cùng con gái là cháu Nguyễn Phương U (sinh năm 2003) và cháu Nguyễn Thị V (sinh năm 2000, trú tại tỉnh Đắk Nông là người làm thuê tại shop hoa cho chị N) thì T đứng và đi qua, đi lại trước số nhà 80 đường B, thuộc địa phận thôn 03, xã H, đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22 tháng 10 năm 2018 thì T đi đến cửa hàng và đột nhập vào bên trong (theo chị N và T trình bày thì trước đó T đã nhiều lần vào trong cửa hàng mà không cần mở khóa cửa). Sau đó, T đổ xăng ra sàn nhà, rồi gọi chị N dậy để nói chuyện. Do mâu thuẫn, cãi nhau trong lúc nói chuyện nên T đã dùng quẹt gas mang theo trong người bật lửa đốt làm ngọn lửa

bùng cháy. Chị N thấy vậy quay lên gác lửng để cứu cháu U và cháu V thì bị T dùng tay kéo lại, do ngọn lửa bùng cháy nhanh và to đã làm chị N bị bỏng nặng.

Cùng lúc này ông Nguyễn Văn A cùng một số người dân đi chợ phát hiện cháy tại cửa hàng của chị N nên đã đập kính, xông vào kéo chị N và T ra ngoài. Chị N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, sau đó chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị. Bản thân T cũng bị bỏng, sau khi được anh A kéo ra ngoài T đã tự đi ra ngoài và bắt xe taxi đến Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, tỉnh Đắk Lắk để điều trị. Riêng cháu U và cháu V đã tử vong do ngọn lửa bùng cháy quá to, nên không ai cứu chữa kịp. Các đồ vật và vật dụng trong cửa hàng bị cháy, hư hỏng nặng (Bút lục số 122-127; 128-158; 159-175; 182-253).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã xác định: Hiện trường vụ án được xác định tại cửa hàng bánh kem và hoa tươi H, tại số nhà 80 đường B, thuộc địa phận thôn 03, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Lấy cửa hàng bánh kem và hoa tươi H làm trung tâm hiện trường phát hiện: Cách 7,7m về hướng Đông Bắc là đường B; tiếp giáp về hướng Tây Bắc là hẻm 78 đường B và cách 3,9m về hướng Tây Bắc là cửa hàng quần áo B; tiếp giáp về hướng Tây Nam là cửa hàng gạo, cám, bắp N; tiếp giáp hướng Đông Nam là cửa hàng vàng bạc đá quý K.

Cửa hàng bánh kem và hoa tươi H là nhà cấp 4, mái lợp tôn, tường xi măng, nền lát gạch men, nền cao cách mặt đường 43cm, có diện tích (4,05 x 3,37)m. Cửa hàng có hai cửa ra vào gồm: Một cửa chính và một cửa phụ. Cửa chính quay hướng Đông Bắc là loại cửa cuốn bằng sắt rộng 3,3m; cửa bị nhiệt hóa biến màu, ám khói đen, cửa ở trạng thái đóng, phía trong đáy cửa, vị trí giáp hướng Đông Nam được khóa bằng một ổ khóa, ổ khóa bị nhiệt hóa biến màu, ám khói đen. Cửa phụ quay hướng Tây Bắc là loại cửa cuốn bằng sắt rộng 1,9m, cửa bị nhiệt hóa biến màu, ám khói đen, cửa ở trạng thái đóng, bị cong vênh, từ đáy cửa đến nền nhà có khoảng hở rộng 31cm, hai khuy khóa trên đáy cửa và hai khuy khóa trên khung cửa vẫn còn nguyên vẹn. Giữa cửa chính và cửa phụ có khoảng hở kích thước (1,68 x 2,08)m. Tại vị trí khoảng hở, trên nền nhà, trên mặt đường hẻm 78 đường B có nhiều mảnh kính, mảnh thủy tinh, mảnh chai vỡ và các sản phẩm cháy than hóa nằm rải rác. Trong cửa hàng tại góc tường hướng Nam có một cầu thang bằng sắt rộng 29cm lên gác lửng. Gác lửng có diện tích (3,3 x 1,2)m, cao cách nền 1,93m, toàn bộ sàn gác lửng, đồ đạc bị cháy, than hóa biến dạng. Tường nhà tại vị trí cầu thang và tường nhà hướng Tây Nam bị bong tróc. Cách cầu thang 1,1m về hướng Bắc, vị trí giữa nhà phát hiện các sản phẩm cháy có mùi hắc (nghi sản phẩm cháy của xăng dầu). Xung quanh nhà, toàn bộ đồ đạc bị cháy, than hóa, biến dạng, hư hỏng. Trên mái nhà, vị trí có đường dây điện lưới chạy vắt qua có vết thùng nóng

chạy kéo dài từ trong cửa hàng ra đến bên ngoài cửa hàng, bờ mép vết thủng có các hạt kim loại bám dính (thủng do chập điện).

Tiếp giáp cửa hàng về hướng Đông Nam là cửa hàng vàng bạc đá quý K. Cửa hàng K là nhà xây một trệt, hai lầu tường xi măng, nền lát gạch men có diện tích (13 x 2,7)m. Cửa hàng có một cửa ra vào quay hướng Đông Bắc, loại cửa cuốn bằng sắt. Cửa bị ám khói đen (có vết thủng do người nhà tạo ra để vào trong thu dọn tài sản). Tại chân cửa, trên nền nhà có nhiều mảnh kính vỡ, dạng kính cường lực dày 12mm. Cách cửa ra vào 40cm về hướng Tây Nam, sát tường hướng Tây Bắc có một tủ kính, dạng tủ L, cạnh 4,5m và 1,76m, rộng 0,6m, cao 1,15m. Mặt kính tủ bị vỡ tại các vị trí tiếp giáp với tường hướng Tây Bắc. Toàn bộ trần thạch cao tại vị trí kê tủ có diện tích (5,3 x 2,7)m bị nhiệt hóa, bong tróc, hư hỏng hoàn toàn. Tại tầng một vị trí tiếp giáp tường hướng Tây Bắc có một tivi hiệu “SAM SUNG”, màn hình cong loại 42 inch, viền nhựa xung quanh tivi bị cong vênh nhẹ. Mở rộng hiện trường ra các khu vực xung quanh chưa phát hiện dấu vết, đồ vật gì nghi vấn (Bút lục số 329-332).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường bổ sung ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk đã xác định: Tiếp tục kiểm tra hiện trường tại cửa hàng bánh kem và hoa tươi H, số nhà 80 đường B, thuộc địa phận thôn 03, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện: Phía trên mép cửa chính có khoảng hở rộng 70cm, dài 3,3m, cách nền nhà 2,82m. Tiếp giáp cửa chính về hướng Đông Bắc có hai bậc thềm rộng 30cm, cao 12cm. Đầu hướng Tây Bắc của bậc thềm thứ nhất (tính từ trên xuống), tại vị trí tiếp giáp giữa trụ hướng Tây Bắc của cửa chính, bậc thềm và mặt nền nhà tạo thành ô có chiều rộng 19cm, cao 12cm. Mặt ngoài của tấm tôn ốp phía trên khoảng hở giữa cửa chính và cửa phụ có một thanh sắt tròn dài 4,19m, đường kính 02cm, trên thanh sắt có bắt nhiều ốc, vít, bề mặt còn bám dính nhựa trong suốt nóng chảy và các mảnh vãi. Mặt ngoài tường giữa khoảng hở và cửa phụ có sáu cây đinh đóng thành một hàng dọc (Bút lục số 324-332).

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã xác định:

- Đối với tử thi thứ nhất (Cháu Nguyễn Thị V, sinh năm 2000, trú tại tỉnh Đắk Nông), phát hiện:

Khám ngoài: Mảnh áo thun màu hồng (dạng áo ngắn tay) dính trên cánh tay trái. Ngón trỏ trái đeo nhẫn kim loại màu vàng hình hoa năm cánh. Chân phải dính mảnh quần thun màu đen sọc trắng.

Đầu, mặt, cổ: Bỏng, than hóa da đầu bộc lộ xương vòm sọ. Vùng giữa trán dính lộ não. Mặt bỏng độ IV.

Ngực, lưng, bụng: Bỏng độ IV và than hóa từng phần, da hồng tươi.

Tứ chi: Bỏng độ IV và than hóa từng phần, tách rời cổ chân trái.

Mổ tử thi: Bộ lộ vùng đầu thấy tổ chức đại não, bóng, khô, xung huyết tại vùng giữa trán đỉnh. Hệ thống khí quản, phế quản gốc bám dính nhiều dị vật màu đen, niêm mạc xung huyết màu hồng (Bút lục số 322-323).

- Đối với tử thi thứ hai (Cháu Nguyễn Phương U, sinh năm 2003, trú tại thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), phát hiện:

Khám ngoài: Tay trái dính mảnh vải thun màu đen.

Đầu, mặt, cổ: Toàn bộ đầu, mặt, cổ bị bóng, than hóa, lộ xương sọ, não vùng đỉnh.

Ngực, lưng, bụng: Bóng độ IV và than hóa vào tới khoang ngực, bụng phải.

Tứ chi: Bóng độ IV toàn bộ, than hóa từng phần hệ cơ, xương. Tách rời đầu dưới đùi phải và đầu dưới hai cẳng chân.

Mổ tử thi: Xương vòm sọ vùng đỉnh nhiệt hóa tách rời. Não khô, xung huyết phái dưới. Hệ thống khí, phế quản chứa nhiều dị vật màu đen, niêm mạc xung huyết màu hồng tươi. Phổi nhiệt hóa: Khô, cắt không có máu. Gan mềm, cắt ít dịch hồng chảy ra (Bút lục số 320-321).

Tại Kết luận giám định số 1160/GĐĐT-PC09 ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Đầu camera gửi giám định lưu trữ dữ liệu của 03 Camera. Thời gian xuất hiện trên đầu nhanh hơn “01 giờ” so với thực tế. Trích xuất dữ liệu Camera 02; kiểm tra file “2018102204593.AVI”: Bắt đầu từ điểm thời gian: 04:56:00 xuất hiện khói bụi trên màn hình Camera. Đến điểm thời gian: 04:59:02 khói bụi che phủ hoàn toàn màn hình Camera, mất tín hiệu Camera. Trích xuất dữ liệu Camera 03; kiểm tra các file từ “1.AVI đến 5.AVI”: Bắt đầu từ điểm thời gian 04:56:02 xuất hiện khói bụi trên màn hình Camera. Đến điểm thời gian: 04:59:06 khói bụi che phủ hoàn toàn màn hình Camera, mất tín hiệu Camera. Kèm theo kết luận giám định: File trích xuất nói trên (Bút lục số 72).

Tại Kết luận giám định số 4435/C09B ngày 9 tháng 11 năm 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Trên các đoạn dây dẫn điện bị cháy hết lớp vỏ cách điện, lộ lõi đồng nhiều sợi gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết chạm chập điện (Bút lục số 50).

Tại Kết luận giám định số 4432/C09B ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 cái áo thun màu xanh dương đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng dầu (Bút lục số 51).

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 1029/GĐPY ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị V là bỏng độ IV, V toàn thân dẫn đến sốc bỏng rất nặng không hồi phục do lửa cháy (Bút lục số 60).

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 1028/GĐPY ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Nguyên

nhân tử vong của Nguyễn Phương U là bỏng độ IV, V toàn thân dẫn đến sốc bỏng nặng không hồi phục do lửa cháy (Bút lục số 62).

Tại Kết luận giám định số 4433/C09B ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Sản phẩm cháy đựng trong 01 túi nylon màu vàng ký hiệu 4 được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần xăng dầu. Tất cả các mẫu vật còn lại được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng dầu (Bút lục số 52).

Tại Kết luận giám định số 1157/GĐĐT-PC09 ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Đầu camera gửi giám định lưu trữ dữ liệu của 02 Camera. Trích xuất dữ liệu Camera 02; kiểm tra file “CH02-201810.mp4”: Đoạn thời gian: 00:26:06 đến 00:26:15 và 00:27:20 đến 00:28:10 thấy 01 thanh niên mặc quần lửng, áo ngắn tay, tay cầm đồ dùng không rõ đặc điểm. Đoạn thời gian: 03:53:08 đến 03:54:08 thấy thanh niên có đặc điểm trên xuất hiện tại khu vực sân có camera quan sát. Kèm theo kết luận giám định: File trích xuất nói trên (Bút lục số 68).

Tại Kết luận giám định số 1159/GĐĐT-PC09 ngày 16 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Trích xuất dữ liệu Camera 02; kiểm tra file “CH02-20181213192415.mp4”: Đoạn thời gian: 19:56:50 đến 20:05:30 có ghi hình lại hoạt động thực nghiệm điều tra tại khu vực sân có camera quan sát. Kèm theo kết luận giám định: File trích xuất nói trên (Bút lục số 70).

Tại Kết luận pháp y thương tích số 270/PY-TgT ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Chị Đinh Thị Hồng Yến N bỏng độ II, III ở vùng thân mình và tứ chi, diện tích 37%, tỷ lệ thương tích 58%. Vật tác động: Lông (Bút lục số 87).

Tại Kết luận giám định số 7184/C09-P6 ngày 9 tháng 01 năm 2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: Không xác định được hình ảnh đối tượng Hoàng Văn T có trong mẫu cần giám định hay không do chất lượng mẫu cần giám định kém (Bút lục số 78).

Tại Kết luận giám định số 7185/C09-P6 ngày 8 tháng 01 năm 2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: Tìm thấy các dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi, file ảnh, file âm thanh lưu trong mẫu cần giám định (Nội dung chi tiết được thể hiện trong Phụ lục và đĩa CD-R kèm theo). Kèm theo kết luận giám định gồm có: 01 Bản phụ lục gồm 11 trang A4. 01 Đĩa CD-R (màu vàng, trên mặt đĩa có chữ ký của ĐTV Hoàng Phương Đông) lưu: 90 file âm thanh và 28 file ảnh (Bút lục số 77; 79-84).

Tại Công văn số 367/PC09, về việc trả lời TCGĐ 595/QĐ-PC02 (Đ3), ngày 8 tháng 05 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk nêu: Về “Điểm xuất phát cháy của vụ án nói trên”, căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường vụ cháy ngày 22/10/2018 tại cửa hàng bánh kem và hoa tươi H, tại số

nhà 80 đường B, thuộc địa phận thôn 03, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Kết luận giám định số 4433/C09B ngày 23/11/2018, số 4435/C09B ngày 09/11/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Kỹ thuật hình sự đưa ra nhận định về điểm xuất phát cháy tại vị trí phía trong cửa hàng, giữa nhà, cách cầu thang 1,1m về hướng Bắc, nơi phát hiện các sản phẩm cháy có mùi hắc (theo kết quả khám nghiệm hiện trường), chứa thành phần xăng dầu (Theo Kết luận giám định số 4433/C09B) (Bút lục số 64).

Tại Kết luận định giá tài sản số 1317/KLDG ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: 01 Điện thoại Samsung S7 Edge giá trị tài sản 5.000.000 đồng; 01 Ipad Gen 6 Wifi 32Gb giá trị tài sản 7.800.000 đồng; 02 cửa cuốn giá trị tài sản 5.500.000 đồng; 400 Xấp giấy bóng kính gói hoa: Hội đồng không định giá (Hóa đơn bán hàng thể hiện việc mua bán ngày 6/5/2019, sau khi vụ án xảy ra); 100 Xấp giấy bóng kính gói hoa loại tốt: Hội đồng không định giá (Hóa đơn bán hàng thể hiện việc mua bán ngày 6/5/2019, sau khi vụ án xảy ra); 200 Xấp giấy lụa gói hoa: Hội đồng không định giá (Hóa đơn bán hàng thể hiện việc mua bán ngày 6/5/2019, sau khi vụ án xảy ra); 23 Thùng xốp cắm hoa: Hội đồng không định giá (Hóa đơn bán hàng thể hiện việc mua bán ngày 6/5/2019, sau khi vụ án xảy ra); 130 Giỏ cắm hoa: Hội đồng không định giá (Hóa đơn bán hàng thể hiện việc mua bán ngày 6/5/2019, sau khi vụ án xảy ra); 03 Tủ nhôm kính trưng bày: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Tủ lạnh đứng 300lit: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Tủ để bánh kem: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Máy đánh kem: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Máy tính để bàn: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Điện thoại Iphone 6: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 01 Máy chụp hình Canon: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; Vật liệu xây dựng cát, xi măng: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản (hóa đơn bán lẻ không thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như người mua, thời điểm mua bán); Gạch men và sơn: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản (hóa đơn bán lẻ không thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như người mua, thời điểm mua bán); Sắt thép: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; Công thợ làm sắt: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản; 15 công thợ: Không có căn cứ để xác định được giá trị tài sản. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 18.300.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm ngàn đồng) (Bút lục số 285-286).

Tại Kết luận giám định số 591/C09C(Đ5) ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Phạm Thị H và tử thi có mẫu răng gửi giám định có quan hệ huyết thống mẹ - con. Đinh Thị Hồng Yến N và tử thi có mẫu răng gửi giám định không có quan hệ huyết thống mẹ - con. Đinh Thị Hồng Yến N và tử thi có mẫu răng gửi giám định có quan hệ huyết thống mẹ - con. Phạm Thị H và tử thi có mẫu răng gửi giám định không có

quan hệ huyết thống mẹ - con (Bút lục số 111-112).

Về các vật chứng của vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ các vật chứng bao gồm: Các sản phẩm cháy tại các vị trí trong nhà; Dây điện tại các vị trí ổ điện và các thiết bị điện trong nhà; Dung dịch phía dưới các sản phẩm cháy có mùi hắc trong cửa hàng bánh kem và hoa tươi H; 01 (Một) áo thun màu xanh; 01 (Một) điện thoại di động màu đen, hiệu Sam Sung, màn hình bị vỡ, mặt sau lõm, số Imei: 355079/08/198948/0; Imei: 355080/08/198948/8 của bị cáo Đặng Văn T (Bút lục số 53-54; 318) (có biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 11/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2019/HSST ngày 28 - 11 - 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Giết người” và tội “Hủy hoại tài sản”;

Áp dụng các điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T “Tử hình” về tội “Giết người” và 03 (Ba) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đặng Văn T phải chấp hành hình phạt chung là “Tử hình”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30-11-2019 Bị cáo Đặng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào phát sinh nên không có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt đối với bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có nhân thân tốt, sau khi xét xử sơ thẩm có khắc phục thêm cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng, gia đình bị cáo có thiện chí bồi thường nhưng do đại dịch Covid – 19 nên chưa thực hiện được, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo xuống tù chung thân để bị cáo có cơ hội trở về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra ban đầu, Đặng Văn T thừa nhận có quan hệ tình cảm nam nữ với chị Đinh Thị Hồng Yến N khoảng 04 năm trước, rạng sáng ngày 22/10/2018 có đến thăm nhà chị N từ khoảng 00 giờ, nhưng chỉ đứng bên ngoài chờ chị N mở cửa, khi thấy nhà cháy thì chạy vào cứu chị N. Sau đó, Đặng Văn T lại khai nhận: Rạng sáng ngày 22/10/2018 có đến nhà chị N, khi đi có mang theo 01 can chứa 02 lít xăng; đến nơi thì bẻ kính chui vào nhà để giải quyết mâu thuẫn với chị N, quá trình cãi nhau, giằng co thì nắp can chứa xăng bung ra, làm xăng tràn ra nền nhà, đồng thời lúc này T đang cầm quẹt gas trên tay, chị N giằng co nên quẹt gas phát ra tia lửa, gây cháy nhà; sau khi thấy lửa cháy to mà chị N chạy lên tầng trên, nên bị cáo đã kéo chị N lại. Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Đặng Văn T thừa nhận nguyên nhân dẫn đến cháy nhà số 80 đường B, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm chị Đinh Thị Hồng Yến N bị bỏng nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 58%, cả 02 cháu Nguyễn Thị V và cháu Nguyễn Phương U chết tại chỗ, thiệt hại về tài sản trị giá 18.300.000 đồng là do bị cáo gây ra, nhưng do bị cáo vô ý trong quá trình cãi nhau với chị N, bị cáo không cố ý đốt cháy nhà chị N.

[2]. Người bị hại Đinh Thị Hồng Yến N thì khai báo: “... Khoảng 04 giờ 00 ngày 22/10/2018, khi tôi thức dậy đã thấy Đặng Văn T ngồi ở ghế dưới nền nhà, tôi đi xuống gác thì ngửi thấy mùi xăng và thấy xăng chảy loang lổ dưới nền nhà, tôi hỏi T: Anh làm gì mà đổ xăng ra nền nhà, thì T nói nói nhỏ thôi, coi chừng cháy nhà bây giờ, không còn lối thoát nữa đâu, các cửa đã khóa chặt hết rồi, bây giờ còn muốn chia tay nữa không, sau đó T lấy chiếc quẹt ga màu xanh ra rồi đốt làm lửa cháy lớn. Tôi chạy đến cứu cháu U và V, nhưng T kéo tôi lại...”. Căn cứ vào các lời khai của bị cáo, người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, có cơ sở để xác định lời khai của chị N là có căn cứ, phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại bút lục số 144: “..Đem xăng đến nhà, bẻ kính chui vào giải quyết mâu thuẫn với N....Tôi mở nắp can xăng, lấy quẹt gas ra đe dọa do bức tức N, ... biết xăng cháy... nguy hiểm bản thân tôi và nhiều người khác nhưng tôi vẫn làm do bức tức và mất bình tĩnh..”. Còn lời khai của bị cáo thể hiện sự không thống nhất, vì lúc thì khai không mang xăng đến nhà chị N, lúc thì khai có mang xăng đến, nhưng mục đích để đổ vào xe chị N. Đặc biệt, bị cáo cho rằng do quá trình cãi nhau, giằng co thì nắp can chứa xăng bung ra, làm xăng tràn ra nền nhà và bị cáo đang cầm quẹt gas trên tay, chị N giằng co nên quẹt gas phát ra tia lửa, gây cháy nhà là thiếu căn cứ, không có tính logic và thiếu thực tế, thể hiện sự quanh co chối tội, bởi lẽ: Nếu có việc bị cáo và chị N có giằng co nhau thì cũng không có khả năng nào dẫn đến nắp can chứa xăng bung ra, trừ khi có chủ ý mở nắp can; hơn nữa, không có khả năng nào dẫn đến quẹt gas tự phát ra tia lửa, việc bị cáo cố ý bật quẹt gas thì mới phát ra ngọn lửa, gặp xăng là chất dễ cháy nên bùng cháy gây hậu quả đặc biệt

ngghiêm trọng.

[3]. Mặc dù Đặng Văn T cho rằng không có ý thức tước đoạt tính mạng của chị N và những người khác, nhưng căn cứ vào lời khai nhận về diễn biến sự việc và sự thừa nhận hậu quả của bị cáo, các lời khai người bị hại; đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm nam nữ với chị Đinh Thị Hồng Yên N, rạng sáng ngày 22/10/2018, Đặng Văn T đã mang xăng đến nhà chị N, cạy cửa vào bên trong nhà, đổ xăng ra nền nhà rồi dùng quẹt gas bật lửa đốt, dẫn đến cháy nhà số 80 đường B, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm chị Đinh Thị Hồng Yên N bị bỏng nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 58%, cả 02 cháu Nguyễn Thị V và cháu Nguyễn Phương U chết tại chỗ, thiệt hại về tài sản trị giá 18.300.000 đồng. Với hành vi phạm tội và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Đặng Văn T về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội; không oan.

[4]. Xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm với chị N, còn có rất nhiều cách khác nhau để giải quyết, nhưng bị cáo đã dùng xăng đốt nhà của chị N; mặc dù bị cáo biết rõ xăng là chất dễ cháy, việc dùng xăng đổ lên sàn nhà rồi dùng lửa đốt sẽ rất nguy hiểm, gây ra những hậu quả khôn lường, dẫn đến chết người và có khả năng gây nguy hiểm đến tài sản và tính mạng của nhiều người và biết rõ trong nhà, ngoài chị N còn có 02 cháu nhỏ khác đang ngủ trên gác. Mặt khác, khi lửa bắt đầu cháy, chị N có ý định chạy lên gác để cứu 02 cháu U và V thì bị cáo kéo chị N lại, dẫn đến hậu quả cháu U và V chết tại chỗ và chị N bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 58%, làm giảm khả năng lao động và ảnh hưởng nghiêm trọng đến thẩm mỹ, chất lượng cuộc sống của chị N. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã phạm vào tội “Giết người” với nhiều tình tiết định khung tăng nặng “Giết 02 người trở lên”, “Giết người dưới 16 tuổi”, “Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”, “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại các điểm a, b, l và n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng chất nguy hiểm về cháy nổ” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không những gây đau thương, mất mát không gì có thể bù đắp đối với các gia đình bị hại, mà còn thể hiện tính côn đồ hung hãn, có xu hướng bạo lực, hành xử không còn tính người. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do bị cáo gây ra, xét thấy bị cáo không còn khả năng cải tạo giáo dục thành công dân có ích cho xã hội, nên tuyên phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất trong khung hình phạt về tội “Giết người” và 03 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” là thỏa đáng.

[5]. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt về tội “Giết người” với lý do bị cáo không có động cơ giết người là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 40 và điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Tử hình Đặng Văn T về tội “Giết người” và 03 (Ba) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Đặng Văn T phải chấp hành hình phạt chung là Tử hình.

3. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Đặng Văn T được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

4. Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Tuấn

